



Tuần Báo Vô Vi

8 tháng 12 năm 2013

Số 163

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Sinh Hoạt Bạn Đạo
- Tâm Sự với Đức Thầy
- Thư Từ Lai Vãng
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

1. Tại sao làm người có tánh nghi nan?
2. Cao siêu là sao?
3. Bất chiến tự nhiên thành là sao?
4. Hôm nay là ngày mồng một tháng giêng năm Bính Tý Bé dự trừ đi đâu?
5. Cảnh thương tâm là cảnh gì ?
6. Tâm nào mới là tâm thật?
7. Người khôn là sao ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Ngày 16 tháng 2 năm 1996 1) Hỏi : Tại sao làm người có tánh nghi nan? Đáp: Thừa làm người có tánh nghi nan vì tâm eo hẹp. Người tu phải giàu lòng tha thứ và thương yêu, quên đi hận thù thì mới có cơ hội đắc đạo. Làm người nên áp dụng nguyên lý tu học, tức học từ bi và thực hiện từ bi, lúc chết phần hồn sẽ được thanh nhẹ trong lúc lìa khỏi xác. Kệ: Chung vui thức giác khai màn Nguyên lý khai thông tự bạc bàn Trí tuệ không ngừng giao phát triển Bình tâm phát triển tự vui bàn.	Ngày 17 tháng 2 năm 1996 2) Hỏi : Cao siêu là sao? Đáp: Thừa sự cao siêu là thanh nhẹ, không còn âm thịnh và sắc tướng nữa mới gọi là siêu, ánh sáng trong thanh tịnh, không có sự dấy động trong nội tâm, cảm động lòng người trong thanh tịnh, không còn mê chấp và giai cấp nữa, quý một mới là siêu. Kệ: Gốc là thanh tịnh an siêu tịnh Mở rộng đường đi xét chính mình Tĩnh động không ngừng giao tiến bước Vui hành sống động lại càng minh.
Ngày 18 tháng 2 năm 1996 3) Hỏi : Bất chiến tự nhiên thành là sao? Đáp: Thừa bất chiến tự nhiên thành là không cần mưu tính bất cứ một việc gì thì mới thấy mỗi mỗi đều do tự nhiên và hồn nhiên hình thành. Người tu thiền nắm được pháp rồi cứ thực hành đứng đắn thì mọi việc sẽ được phát triển trong tự nhiên, nhẹ về Trời nặng sẽ lưu lại mặt đất hay là địa phủ, tiến hóa theo trật tự của luật nhân quả. Kệ: Cần tu tự thức thân tâm hòa Rõ lẽ cần khôn tự bước qua Tĩnh Đạo tĩnh đời phân hai nẻo Phải hành mới tiến chẳng thành ma.	Ngày 19 tháng 2 năm 1996 4) Hỏi : Hôm nay là ngày mồng một tháng giêng năm Bính Tý Bé dự trừ đi đâu? Đáp: Thừa Bé sẽ đi chúc Tết mọi người tại thiền đường Bankstown, giúp vui bạn đạo trong dịp Tết, mọi người sẽ chờ Bé từ lúc 9:00 sáng đến trưa 12:00, niềm vui thiêng liêng tái ngộ, quý thương nhau còn hơn ruột thịt. Kệ: Thanh bình tâm đạo sống vui say Đạo hạnh tràn đầy có dịp may Tâm sự tràn đầy duyên ý đẹp Chúc nhau vui vẻ lại càng may.
Ngày 20 tháng 2 năm 1996 5) Hỏi : Cảnh thương tâm là cảnh gì ? Đáp: Thừa cảnh thương tâm là cảnh làm người mà không biết mình là ai! Bơ vơ trong thanh và trước, sống theo cảnh kích động và phản động bên ngoài, quên phần thanh tịnh bên trong của chính mình. Phạm rồi tái phạm, bất chấp luật nhân quả của Trời Đất, chơn tâm điển quang không phát triển, tâm thức mất quân bình, tạo buồn tạo khổ cho chính mình mà không hay. Kệ: Sống trong tình huống tâm dao động Thể xác tâm linh tự tréo trồng Quy hội không thành sanh độc ác Tham sanh úy tử có cầu mong.	Ngày 21 tháng 2 năm 1996 6) Hỏi : Thừa Tâm có trật tự hứa sao làm vậy mới là thật. Người đời gặp nạn mới hứa với Trời Phật rồi quên là tâm không thật với chính họ, tức là lời hứa giả mang xác giả làm sao tiến bước, hướng về tâm linh được, không trật tự thiếu sáng suốt, cống cao ngạo mạn tự hại mà không hay, tham muốn tham muốn, ước vọng và ước vọng mà thôi. Tánh chất tham sân, cù lần, đần độn, tưởng làm là giỏi. Kệ: Tham sân hần học lại đua đòi Khó tánh sân si lại nhỏ nhoi Keo kiệt cù lần tâm lại động Quân bình không đạt lại gieo trồng.

Ngày 22 tháng 2 năm 1996

7) **Hỏi :** Người khôn là sao ?

Đáp: Thưa, người khôn là người hiểu được nhiều việc mà không thích nói, chịu học và thanh tịnh, người tu thiền đạt tới trình độ này thì mới chịu thật sự phục vụ quần sanh.

Kệ:

Tiếp thu nhận tiền mới phân hành
Giải toả phiền ưu chẳng sử sanh
Dẫn tiến thân hồn quy một mối
Thiền lành tận độ lý vô sanh.

Pháp Là Gì ? (tiếp theo)

...

Cho nên, những bạn đạo nào tu có điển, mở, thấy Mô Ni Châu xuất phát ra rồi, đọc, mà những người xuất hồn đọc còn hay nữa. Kinh A Di Đà có dẫn giải thấy nó mọc mọc không phải là văn chương hay nhưng mà nó là luồng điển. Mà mỗi năm các bạn tu, mỗi chập thì mỗi khác. Tu càng lâu thì mới thấy cái huyền diệu trước mắt, dạy chúng ta từ li từ tí. Ông thầy ở bên cạnh các bạn. Cho nên hỏi đó tôi làm những cái chuyện này là tôi cũng ở trong cái rắc rối. Bởi vì tôi phát giác được là tôi đi tu tầm bảy, tám bả bị người ta lừa gạt không. Thành ra đằng này tôi không có cho ông đó lừa gạt tôi được.

Tôi trình bày rõ ràng, ông hay thì ông cứ lấy cái điển ông nói, còn ông lấy cái phạm tâm ông nói là coi như ông nói tôi biết rồi. Hỏi đó tôi cũng có điển tôi biết, ông lấy cái câu nào mà phạm tâm là tôi biết rồi. Cái đó xài không được. Cho nên, ông nói là tôi tu hỏi nào giờ tôi chỉ gặp cái thằng cha này nó làm tôi khổ đủ chuyện. Bởi vì tôi tu, tôi muốn tìm cái bên trên, còn tìm cái dưới này là tôi không tìm. Bây giờ ông giỏi ông vẽ cái bùa cho tôi chết cái cup, tôi cũng làm con ma vậy thôi. Cái đó tôi không có cần biết cái vụ đó, vụ đó hại người ta, ông bùa đủ thứ hết. Sau này, tôi với ông thảo luận thét rồi bùa ông không có xài nữa, nhưng mà tôi muốn tìm cái đó thôi.

Cái đó, mọi người đang khao khát. Mà tôi tìm được cái đó sau này tôi nguyện tôi nói khi ông còn sống tôi sẽ nói tất cả mọi người nghe. Giờ phút nào tôi còn ở thế gian là tôi nói. Tôi không có ăn ai một xu. Tôi chỉ nói cho họ nghe để họ tu, bởi vì con đường của mọi người đang khao khát. Cho nên, cái

cuốn “Xuất Hồn” đó là ông nói cho tôi. Bữa nay ông nói giai đoạn đó, ông cũng chữa bệnh, chữa bệnh người ta. Ông đi đủ chuyện hết á. Tôi tới tôi nói ông nói tiếp đi, nói nói rồi tôi đi về. Qua mai tôi xuống, ông rảnh, rồi cái tôi nói ông nói tiếp đi. Chớ không phải là ông hỏi là hôm qua nói tới đâu? Không, tôi không chịu cái đó, bởi vì ông xuất hồn được mà còn hỏi tới đâu gì nữa.

À, cho nên cái cuốn “Xuất Hồn” cái giai đoạn mà ông Tư đi đâu, đi đâu á. 45 ngày, mà ông biết cái công phu của tôi không phải là kể, nhưng mà tôi cứ bắt tu. Tôi không có nghĩ chuyện thế gian nữa, không có tiền bạc gì hết. Tôi đi bộ từ Chợ Lớn xuống Đa Kao, vô đứng. Ông nói tiếp đi, chép rồi tôi đi về. Mai xuống ông nói tiếp đi, chép rồi tôi đi về. Rốt cuộc chép xong hết rồi, tôi đánh máy ra rồi, đưa ông coi. Ông nói, “Trời ơi, bạn hỏi tầm bảy tám bả mà nó cũng có đầu có đuôi”. Nó rất có đầu có đuôi rõ ràng. Tôi nói, nghĩa là bây giờ tôi mới nhìn nhận, tôi đưa cho ông coi, nhưng mà tôi cũng chưa tin; bởi vì tôi chưa đi tới cái trình độ ông. Hỏi đó ông nói, con tim ở đây nè, tôi tức cái vụ con tim ở đây. Con tim ở đây sao nói con tim ở đây. Ông nói, bạn cứ niệm Nam Mô A Di Đà Phật ở đây, thì bạn tu mấy ngàn năm cũng vậy đó thôi.

Bây giờ, bạn làm sao bạn tu ngay trung tim nó mở ở đây cái điển nó xuất ra mới biết hào quang của đức Phật. Con tim của bạn dời lên trên nó mới siêu phàm được. Nói cái đó tôi không chịu. Bởi vì y học sách tôi cũng có coi, con tim ở đây mà nói con tim ở đây tôi không chịu, nhưng mà tôi cũng cố gắng tôi tu. Bởi vì ông già này không có gạt tôi,

tôi viết hết cái cuốn sách đó, ông còn thưởng tôi 400 đồng mà. Ông cho tôi 400 đồng. Ông nói chớ, bạn viết hết cái cuốn sách này tôi biết bạn. Bạn đã đi bộ từ Chợ Lớn xuống Sài Gòn, bạn không có tiền đi xe, mà bạn viết hết cái cuốn sách này. Tôi trả 400 đồng này là tôi trả tạm tiền xe. Còn bạn không lấy thì từ sau tôi không có chơi với bạn nữa. Tôi lấy 400 đồng hồi trước cũng lớn lắm, cho 400 đồng. Biết hết, nhưng mà ông nói, rồi ông dòm tôi coi thử có cảm động không. Ông nói, bạn đi bộ từ Chợ Lớn xuống Sài Gòn, tội nghiệp. Bây giờ cũng như tôi trả tiền xe cho bạn, coi thử tôi có cảm động không, thử cái điển tôi nó còn động không. Tôi nói tiền đối với tôi không nghĩa lý gì nhưng mà ông nói, ông không chơi với tôi, tôi sợ vậy thôi. Chớ còn thiệt tôi lấy 400 này làm gì đâu! Tôi cũng đi bộ à (*bạn đạo cười*). Tôi không có đi xe, bởi tôi là người tầm đạo mà. Người tầm đạo, tôi đâu có cần xe cộ, tôi đi bộ.

Bởi trong lúc khổ hạnh tôi phải học. Tôi tới đây tôi tầm đạo, không phải tôi xin tiền của ông. Ông nói, “Không, bạn phải lấy, cái này là bạn phải lấy. Hễ khi bạn lấy, sau này tôi mới dạy, chỉ bạn cái khác. Còn bạn không lấy tôi không chỉ. Bởi vì, bạn là người không nghe lời mà làm sao tôi chỉ bạn được cái gì”. Thì ông nói cũng có lý. Tôi lấy 400 đồng tôi đưa vợ tôi. Tôi nói ông Tư cho 400 đồng, mà trong lúc đó ở nhà nói, theo thằng cha già đó chắc chết quá, không có làm ăn gì được. Tôi nói bây giờ ông già, ông cho 400 đồng đó. Bốn trăm mà làm cái gì! Máy người đó nói 400 mà làm cái gì! Nhưng mà ông cho, vì không lấy không được. Lấy cái tiền đó, mấy bà còn sợ tôi đi nữa. (*Thầy cười*.)

Tôi vẫn tiếp tục tôi đi. Tôi đi tới một thời gian tôi tu cũng nhẹ rồi. Tôi với ông xuất hồn, ngồi ở trong nhà, hai người đi. Tôi nói, ông xin Phật Thích Ca cho xe một chỗ ngồi

thôi. Bây giờ không muốn đi bộ nữa muốn đi xe. Ban đêm xuống nghe, đi bộ phải lâu quá, bắt đi ban ngày xuống, mà trong lúc ông chữa bệnh, tôi mới đi ban đêm. Không bao lâu nó chuyển đi, chuyển lại mua cái xe “Simca 6” mà không có tiền. Mượn tiền người ta mua. Mà ba, bốn người xô đuổi kêu tôi mua, mà mua cái xe lột dên. (*Bạn đạo cười*.) Chết cha! Minh mới đi làm cái hăng đó, rồi đi mua cái xe Simca lột dên. Rồi ông chủ xe, ông thấy tội nghiệp, ông nói để tôi cho thợ sửa. Sửa rồi, bữa sau cũng lột dên nữa à.

Tôi nói thôi cái này chắc số mạng chưa có nhưng mà nó bắt buộc rồi, lỡ thiếu nợ người ta rồi. Ông anh tôi, ông cho mượn chớ không phải người ngoài. Ông nói thôi chú mày lấy tiền mua cái xe, có hai chục ngàn rẻ quá mày mua đi, thì tôi mua. Mua rồi mà bây giờ cái tiền sửa này nó nhiều lắm. Rồi cái ông thợ máy ông nói cứ việc sửa đi, rồi lãnh lương đem trả tôi. Sửa cho ngon lành cho ông đi mà. Coi tướng ông đâu có phải tướng nhà nghèo, phải không? Ông tới đây ông chơi với tôi, tôi khỏe lắm. Ông nói chuyện này kia, ông nói chuyện tu hành tôi mừng lắm. Tôi nói thiệt, tôi nói với ông, xe này không phải xe của tôi. Ở đâu đó, tôi không biết, nhưng mà bắt buộc phải sửa, mà tôi không có tiền ông có sửa không? Ông nói không cần, sửa rồi, chạy ngon lành rồi mới trả.

Ông đó nói tôi là ăn cướp mà. Ông là ăn cướp, kêu bằng ông giết người ta bị ở tù chung thân khổ sai và được thả về đó. Ông là ông Bảy Búa đó mà, ông dữ lắm. Mà ông nói sao tôi nghe ông nói chuyện con người tôi nó khác hết trời. Tôi mong sao xe ông hư hoại, ông tới ông chơi với tôi (*bạn đạo cười*). Tôi nói ông đừng chơi cái điệu đó chết tôi (*Thầy cười*). Ông không lấy tiền tôi chịu đâu có được, bởi vì ông ở tù mới ra.

Nhưng mà bây giờ ông sửa xe tôi, đáng lẽ ông xin một đồng tôi phải trả hai, nhưng mà bây giờ tôi chưa có tiền. Bây giờ ông sửa lần lần rồi tôi trả, tôi lãnh lương tôi trả cho ông. Tôi mới có cái xe. Cách một đêm tôi xuống ông Tư một lần. Xe Simca có hai chỗ ngồi. Cách một đêm xuống một lần, đi xuống ông. Nhưng mà hồi đó, tôi có cái xe thì hãng cũng trả tiền xăng cho tôi. Tôi đi được. Tôi lo tu, mà cả ngày cái xe đó đâu có phải là ấy, ai muốn tu thì chở lên xe xuống kiếm ông Tư. Cũng như các bạn tới đây, ai muốn tới đây thì cứ việc sẵn sàng bỏ lên xe chở người ta tới đây, rồi chở về từ nhà một vậy đó (*Thầy cười*), đi làm công tác đó.

Cho nên cái chuyện xin là nó có. Rồi sau này tôi không có dám xin nữa. Tôi sửa cái xe. Tôi cưng cái xe lắm. Cái xe này của mình xin được mà, sửa đàng hoàng, sau này có tiền sửa radio, quạt máy đàng hoàng. Ông khách hàng đó, ông tới, ông nói thôi trả ông 120,000, lấy xe, không cần sang tên. Ông nói cái xe này là xe Phật, ông lấy đi. Ông lấy đi rồi ông trả tiền tôi, rồi tôi làm sao. Tôi coi báo, người ta đăng cái xe “Citroen 2 CV” là 240,000, thì tôi cũng có thể thêm tiền tôi bù vô được. Tôi chạy, tôi trả ông đó 240,000 tôi lấy chiếc xe, cũng là cái xe hư. Xe bò ịch nữa, hư hết trội, hết trơn (*Thầy cười*). Đó, rồi đem về đi sửa, sửa rồi tới cái kỳ sơn đem vô garage. Đem vô garage thẳng đó nó nói, thôi tôi thấy ông mà đi cái xe này kỳ quá, tôi đổi cho ông cái “Peugeot 203”, ông bù tôi

chút xíu thôi. Tôi nói, anh muốn thì tôi làm chứ sao, mà thiệt anh muốn đổi không? Đổi đổi. Tôi mới đổi cái “Peugeot 203” này thôi, chứ còn muốn đi mua một cái xe tốt hơn.

Hôm trước tôi có mua một chiếc xe Mercedes, mà ông khách hàng của tôi ông lời nhiều tiền lắm, ông mua cho tôi chở. Nhưng mà không được, ông cho không được. Rốt cuộc cũng phải trả lại ông. Xe đó mua rồi, giấy tờ sang không được, thầu tiền trả lại ông. Tôi nói, cái này ông cho là nó mới không vô, chắc Phật cho là nó mới vô. Bây giờ, tôi chỉ có đi mấy cái xe bò ịch này thôi chở số mạng tôi chỉ có tới đó thôi chở cũng không có làm gì tốt hơn nữa. Ở đời tôi chẳng có cái gì hết, tự nhiên nó vậy, vậy, vậy. Rồi bây giờ cứ việc đi cái “Peugeot 203” này chừng nào họ đổi, đổi hay không thì hết đi bộ rồi thôi hết rồi. Bây giờ tôi không có lo nữa. Mà nếu tôi còn tranh đua với đời là tôi theo cái chỗ số phận của tôi mãn á. Tôi không phải là mua xe hơi nữa mà chính hãng nó phải cung cấp cho tôi một chiếc xe. Tôi không có đòi hỏi cái đó. Tôi đi xe ô tô buýt cũng được. Có cái gì, xe Lambretta cũng được, không đòi hỏi cái chuyện bề ngoài.

(còn tiếp)

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy – Sài gòn ngày 14/7/1974)



Sinh Hoạt Bạn Đạo Thế Giới

Danh Sách Bạn Đạo Phát Tâm Ấn Tổng Kinh Sách, Đặc San

1. Trần Thị Nga	Úc châu	\$100 US
2. Nguyễn Thị Kiều	Tumwater, WA	\$100 US
3. Trần Văn Hữu	New Jersey	\$ 50 US

Mọi phát tâm đóng góp liên quan đến việc ấn tổng xin vui lòng liên lạc về email :
kinhsachvovi@gmail.com

Phát Tâm Ấn Tổng Xin Điền:

- Tên Họ :
- Địa chỉ :
- Email :
- Điện thoại :
- Phát tâm số tiền :USD, CAD, EUR, AUD
- Check money order xin đề: **VoVi Friendship Association of New York**
Và gửi về địa chỉ:
VoVi New York
118 Pheasant Cir
Brentwood, NY 11717

Kính thư,
Ban Kinh Sách



NIẾT BÀN hay NGUỒN CỘI ?

Kinh sách Phật giáo cho rằng Niết Bàn là cao nhất, còn bạn đạo Vô Vi thì Nguồn Cội mới tốt. Bài viết sau đây xin được bàn bạc cho vui.

Đại hội kỳ 4 ở Long Beach (*Nam California*) năm 1985 có một màn vừa tu học vừa giải trí rất ngoạn mục. Một anh bạn đạo Nam Cali. nhận diễn thiêng liêng (*Lão Sư*) mặc áo xanh lên sân khấu thuyết giảng, bị một chị từ tiểu bang Minnesota nhận diễn Thượng Đế mặc áo trắng đánh vào lưng đuổi Lão Sư ra khỏi xác anh kia!

1. Sau khi rời hội trường, tôi cùng vài bạn đạo chạy thật nhanh theo Đức Thầy, lòng còn kích động. Tôi phụ trách viết phóng sự đại hội cho đặc san Vô Vi nên không bị ai ngăn cản.

Có lẽ sợ tôi viết sai, Đức Thầy nhắc:

- Diễm Bè Trên đó chỉ có từ 5 đến 10% mà thôi, phần chánh là qua thể xác của tui.

Ý nói là nếu có Đức Thầy ngồi đó thì diễm ma, diễm võ gì cũng được hóa giải, bạn đạo không bị nguy hiểm, và do đó tình tiết cũng không quá thực chất. Thấy tôi có vẻ suy nghĩ, Đức Thầy nói thêm:

- Tui kỳ này sẽ không phạm các sai lầm như Phật Thích Ca ngày xưa.

Tôi đợi Đức Thầy nói thêm chi tiết thì bị đuổi đi, để cho Đức Thầy nghỉ ngơi.

2. Theo tôi biết, thì năm 1954 khi có biến cố thể xác Đức Thầy ngồi chết trên ghế cho phần hồn cũ đi ra, phần hồn mới vào và **ngụ luôn trên đầu thì vẫn còn nhớ mọi chuyện, bao gồm nhiệm vụ của mình**. Các linh hồn bình thường khi vào xác từ đình

đầu theo xương sống đi xuống, qua mạng môn (*ngang thận*) thì bị xoay một vòng giống như ăn cháo lú Địa Ngục, quên hết quá khứ.

Có một bạn đạo gốc phật tử chê “Phật Di Lạc xuống kỳ này không theo gương Phật Thích Ca, không thể hiện đầy đủ chu kỳ sinh, lão, bệnh, tử”. Thêm nữa, xuống thế gian vẫn còn giữ sự sáng suốt, Phật tu thành Phật thì quá dễ, không cống hiến nhiều kinh nghiệm tu học cho chúng sanh như hành trình của Phật Thích Ca. Nhưng xuống thế gian tất ngang thế này cũng có nhiều điều lợi, không bị chúng sanh trong các cõi gạt, và dễ thấy nhất là có nhiều thời gian để khai triển pháp lực.

3. Phật Thích Ca nói “vượt 3 cõi đến được Niết Bàn thì thành Phật”. Bạn đạo Vô Vi thắc mắc thì Đức Thầy nói Nguồn Cội có nhiều màu sắc chơn lý hơn (*Văn Tự Vô Vi*)!

May mắn là có sách *Thiên Đàng Du Ký*, tuy không nói rõ ràng cao thấp và tránh né các cõi cao như Niết Bàn nhưng cũng hé mở chút màn bí mật: “Tam Thanh là Thượng Thiên Đàng, phía trên Tam Thanh là một cõi khác cũng tên Tam Thanh”. Phật Thích Ca gọi Tam Thanh dưới là Vô Sắc Giới (Trung Thiên là Sắc Giới, và Thánh Giới là Dục Giới). Theo sách **TĐDK thì Tam Thanh trên là Vô Vô Sắc Giới, và đây có thể là cõi mà:**

- **Phật Thích Ca gọi là “Niết Bàn”** (*khi ngồi dưới gốc bồ đề*),

- Phật Tể Công được Nguyên Thủy Thiên Tôn dất lên đây thì tường là Nguồn Cội,
- Và bạn đạo Vô Vi lần đầu xuất hồn đến đây cũng thường cho đây là Niết Bàn.

Thực ra, phải đi lên nữa mới đến Niết Bàn, rồi lên nữa, lên nữa mới tới Nguồn Cội không không gian, không thời gian. Nguồn Cội tuy là kho năng lượng vô cùng tận, là trung tâm sinh lực của càn khôn vũ trụ, nhưng xuất hồn lên đây sạt một chút thanh điền thì không thể thành Phật, và kho thanh điền Niết Bàn lại càng nhỏ hơn.

Bước đầu tu học ai cũng dễ mắc một vài sai lầm. Nếu sai lầm như đã nói, Phật Thích Ca sau này thực sự tới được Niết Bàn thì đại sư A Nan đã ghi nhớ rất kỹ các lời Phật dạy. Do đó, chắc Phật Thích Ca sẽ phải giảng lại như hiện tại: 3 cõi Dục Giới, Sắc Giới, Vô Sắc Giới đó là trong tâm thức, Niết Bàn cũng chỉ là sự an lạc trong tâm thức.

Tổ Bồ Đề Đạt Ma cầm y bát của Phật Thích Ca qua Trung Hoa mở Phật giáo Đại Thừa, dạy đệ tử im miệng lo tu, nhưng khi có ai thấy khác với Phật Thích Ca thì Ngài nói bên Ấn Độ đó là Tiểu Thừa! Còn ai mà đến thiên đường Vô Vi hỏi chủ thiên đường về Niết Bàn hay Nguồn Cội, mà đôi khi chủ thiên đường không biết câu trả lời, nên sẽ nói đó là đi vào lý thuyết, dễ bị sa đọa!

*Khương bửu Võ
(Los Angeles, ngày 26/11/2013)*



Vấn Đạo qua Internet

GENEVA, SWITZERTLAND

Anh NT

Hỏi: Thưa Thầy, sau khi ăn xong, niệm chú Bát Nhã thì thấy điển chuyển rần rần lên bộ đầu và sau đó có nghe thấy tiếng trống đánh thùng thùng khoảng vài giây thì hết (không phải ù tai) rõ ràng là tiếng trống đánh bên tai, đó có phải là: Trống đại hùng gom thân ý mã không? Còn Tâm viên thì sao?

Đáp: Sau khi ăn cơm niệm Bát Nhã để đưa vạn linh tiến hóa, luồng điển ấy hòa nhịp với vũ trụ quang được thăng hoa thay đổi. Tiếng trống là chứng minh từ điển trực đến điển thanh thì mới có nhịp vang dội như vậy.

Hỏi: Thưa Thầy, sao lúc sau này toàn bộ đầu mát lạnh bất cứ lúc nào, khi niệm Phật cũng như lúc không niệm Phật?

Đáp: Đó là luồng điển đã hướng thượng thường trực và đang học hỏi trong cơ tiến hóa.

Hỏi: Thưa Thầy, sau một thời gian công phu và niệm Lục Tự Di Đà, thanh điển tụ lại rất nhiều tại trung tim bộ đầu, sau đó tập trung tại trung tim chân mày thì thấy thanh điển từ bộ đầu dồn sang bí huyết này và luân xa này hoạt động mạnh, công phu thấy nóng rực nơi đây và toàn thân được ấm áp. Như vậy đúng với Kinh A Di Đà dạy, ta có nên hằng ngày niệm Phật mà tập trung thanh điển trước Hoả Luân Xa không? Vì thấy nó trụ tại đó. Tu theo Pháp Lý Vô Vi bộ đầu ngày càng nở bự và tròn trịa hơn xưa, khi xưa có tóc đội nón vừa vắn mà nay mấy cái nón đó đội chật hết dù không có tóc cũng chật! Điều này làm con rất kinh ngạc. Thành thật cảm ơn ân sư.

Đáp: Luồng điển phát triển đi lên, hội tụ được thì bộ đầu đổi khác - đó gọi là hào quang. Mang xác làm người nhưng mà đầu óc không phải người thường, lúc nào cũng có thể tiếp xúc với tiên giới và chuyển ra nhiều nguyên lý thanh cao, tâm thân an lạc, tự tu tự tiến, sẽ cảm thấy sung sướng là vậy. Nếu nhờ tha lực sẽ không được luồng điển chuyển chạy và dồn trụ vào trung tim chân mày;

đó gọi là pháp lực, càng tu nơi đó sẽ càng mạnh và sáng ra, thuyết lý đầu vào đó rất có trật tự, tánh tình thay đổi hẳn, không còn bê bối như xưa, đặng đầu hiểu đó. Nội khoa tâm lý ổn định phát triển trong thanh tịnh giới.

Hỏi: Thưa Thầy, tâm thanh tịnh có giúp ta giữ của cải ở với ta không? Hay nó sẽ ra đi khi chủ nợ đòi. Dù còn hay mất ta cũng vững tâm tu hành không máy may xao xuyến, (nhưng hơi run) xin Đức Tôn sư ban ơn cứu giúp. Đa tạ

Đáp: Tâm thanh tịnh và phát sáng, lãnh nhiệm vụ độ đời thì mới có cơ hội thanh toán tất cả nợ nần. Cứ dững mãnh thăng hoa trong lãnh vực thanh tịnh thì sẽ giải quyết hết. Đức Thích Ca thiếu nợ toàn dân nhưng Ngài đã trả bằng tâm thức xán lạn, tự tu tự tiến. Hiện tại ai nhắc đến Ngài cũng được hướng về đường tu để giải nghiệp. Ngài đã từng giúp sự tham lam và mong muốn của loài người được tự giải toả và hướng về đường hành đạo của Ngài mà tiến. Nếu mọi người chịu tự tu tự tiến thì sẽ không có ai đòi nợ Ngài nữa; do sự thức giác và tận độ của Ngài đối với vạn linh trên mặt đất này; cho nên Ngài đã làm một việc cho tất cả mọi việc là vậy.

THIÊN ĐƯỜNG LĨNH TÂM
CALGARY, CANADA

Bạn đạo TC

Hỏi: Thưa Thầy, tại sao có bạn đạo còn nghĩ trình độ người này cao hơn người khác trong khi bàn bạc về Mục Bé Tám, tại sao?

Đáp: Do trình độ của người tu tiến tới đâu hiểu đến đó. Trình độ cao thì hiểu cao, trình độ thấp thì hiểu thấp. Mục Bé Tám phục vụ và dẫn tiến tâm linh tùy duyên học hỏi, biết được nguyên lý của đời đạo thì chẳng có ai thấp và cao cả, chỉ có hành để tiến mà thôi.

Hỏi: Thưa Thầy, có bạn đạo họ không hoà chung để học Mục Bé Tám hoặc không tham gia thì sao?

Đáp: Câu trả lời ở bên trên đã nói tùy duyên mà hành. Thí dụ như có người thích ăn xoài, mà cũng

có người không thích ăn xoài; vậy chúng ta không nên bắt buộc người ta ăn nếu họ không thích. Có người chưa mở được thức hòa đồng thì rất khó hiểu Bé Tám muốn nói gì - ở đời này, đâu có ai chịu ngu - Phật nói thật thà sẽ đắc đạo, nhưng người thế gian luôn luôn tham, muốn hơn người khác, chê bai đủ thứ, rốt cuộc mang khẩu nghiệp, tâm thân bất ổn mà thôi.

Hỏi: Thưa Thầy, có phải Mục Bé Tám là trình độ cao quá hay là chung tất cả mọi trình độ đều học được phải không ?

Đáp: Như câu trả lời ở trên: tùy duyên mà thôi. Chưa hiểu thì cho là cao, hiểu rồi thì cũng như nhau mà thôi - gọi là đồng hành đồng tiến là vậy.

Hỏi: Thưa Thầy, trong Vô Vi mình không có thờ cúng chỉ có kính Vô Vi mà nếu như con về Việt Nam ở nhà bác hoặc nhà chị con có thờ cúng thì con phải làm sao ? Con có cần dâng ngũ quả hoặc bông, hay làm một cái lễ gì không ? Con kính xin Thầy giải đáp cho con.

Đáp: Thờ cúng là chuyện nhờ xin phù hộ của mỗi giới đều khác nhau. Còn kiếng Vô Vi là biểu lộ thu hút ánh sáng của vũ trụ quang. Vạn linh đồng nhất trong chu trình tiến hóa, nếu con về VN, gia đình có thờ cúng, con phải thủ lễ như mọi người trong gia đình; đêm đêm phải lo công phu tự tu tự tiến hóa, đó là con đường chánh mà con đã chọn, không nên phê bình mà tạo động cho chính con. Nhập hương tùy tục, nhưng ý thiện lành của mọi người đều khác nhau.

LOS ANGELES, CA

Bạn đạo ST

Hỏi: Kính thư Thầy, lúc con đang làm Pháp Luân Thường Chuyển con cảm thấy cả thân mình con bị mất đi chỉ còn một vật tròn nhỏ và sáng, tại vì run con cảm thấy sợ quá bèn mở mắt ra thì thấy mình còn ngồi đó, xin Thầy minh luận cho con hiểu.

Đáp: Đó là cơ hội tiến hóa của tâm linh, nên tiếp tục hành tiến tới vô cùng. Nếu còn sợ tức là tham sống sợ chết, đạo sẽ bất thành, dừng mãi tiến hóa mới đúng đường tu.



Thư Từ Lai Vãng

Qua Mục Thư Từ Lai Vãng, bạn đọc có dịp chia sẻ tâm sự thiết tha của người gửi - các đứa con Vô Vi từ khắp Năm Châu; học hỏi và cảm nhận lòng thương yêu, sự hi sinh tận độ vô bờ của người nhận - Thầy Tám, người Thầy, người cha VÔ VI yêu quý Những lá thư gói ghém tâm tình thấm thiết, nhất là từ các bạn Vô Vi đang ở quê nhà xa tít với hoàn cảnh khó khăn, gút mắc từ ĐẠO lẫn ĐỜI, luôn được hồi âm bằng những lời khuyên giải sáng suốt, chân tình, hướng tâm về chân lý vô cùng siêu diệu.

Thư gửi Thầy từ Hòa Lan:

Hòa Lan, ngày 22 tháng 2 năm 1996

Kính thưa Thầy,

Vợ chồng con là THH và TTV vừa qua có nhận được hai bài thơ của Thầy làm cho, chúng con rất vui mừng và cảm ơn Thầy.

Thưa Thầy, con có một việc về đời rất khó khăn, trở ngại tự mình không thể phân định là đúng hay

sai, tin hay không nên tin. Dự định mấy lần muốn hỏi Thầy nhưng thấy ngại, hôm nay con viết lá thư này mong nhờ Thầy giải đáp giúp con.

Chúng con xưa nay luôn lặn dạn và gặp nhiều phiền phức con cũng thấy buồn tủi nhưng cũng không biết nghĩ là tại sao, thì tình cờ có người bạn biết chút ít về kinh dịch và cho chúng con mượn xem khi xem xong mới biết được căn nhà chúng con đang ở: nhà mướn, bị kỵ hướng nằm vào cung rất xấu. Bởi vì trùng hợp hoàn cảnh của con cũng

không tốt nên con cảm thấy lo và không thể nào không tin được. Sau đó thì chúng con có quyết định tìm nhà khác cho đúng hướng tốt nhưng sự việc luôn gặp sự trở ngại và kéo dài đến nay đã gần 3 năm mà vẫn chưa thực hiện được.

Hôm nay con viết thư này kể rõ sự việc ngụ ý mong muốn được Thầy giải đáp và xác định giùm con là thật ra đời sống và sự may rủi của chúng con là do số mạng hay là thật sự có bị ảnh hưởng vào phương hướng đất đai của căn nhà.

Con rất mong được Thầy hồi âm và có lời chỉ dạy chúng con để chúng con không sợ bị làm sai, lo không đúng hay bị tin tưởng vào một việc không nên tin, nếu ngược lại sự ảnh hưởng vào phương hướng nhà cửa là đúng thì chúng con sẽ cố gắng tiếp tục để tìm nhà thay đổi. Con cảm ơn Thầy và kính chúc Thầy luôn được nhiều sức khỏe.

TTV

Thơ hồi âm của Thầy:

Vô Vi có bản gia trạch để giúp con chọn chỗ đúng để sanh hoạt dễ dãi hơn. Nếu hướng nghịch thì con có thể đặt một miếng bình phong sau hay trước cửa để chuyển hướng ra vào, cho bớt những động loạn không cần thiết. Nếu con không có bản gia trạch thì liên lạc các thiền đường bên Đức hay Pháp cũng có.

Thư gửi Thầy từ California:

Bác NHP

Westminster, ngày mồng 1 tháng giêng năm Bính Tý

Kính thưa Thầy,

Bước sang năm mới, chúng tôi và cháu TH xin kính chúc Thầy khang an, trường thọ, vạn phúc trong tất cả mọi sự việc, Thầy luôn luôn được như ý; Thầy luôn thân tâm an lạc.

Thưa Thầy, hôm nay tin Thầy đã rời Atlantic City để về Las Vegas, nhà tôi và tôi hết sức choáng váng, bàng hoàng. Từ nay trong hoàn cảnh của chúng tôi làm sao chúng tôi có thể đến hầu cận Thầy để nghe những lời giảng huấn đầy tình thương yêu của Thầy, để ngưỡng mộ Thầy ? Nhưng may thay, đến khi điện đàm với cậu D. thì được cậu cho biết là Thầy còn ở Atlantic City, tôi hết sức mừng vì như vậy mỗi khi Thầy trở về Atlantic City là chúng tôi có thể được phép đến kính thăm Thầy. Và chẳng, chúng tôi thiển nghĩ Atlantic City là nơi rất thích hợp để gìn giữ sức khỏe cho Thầy.

Dầu sao, sức khỏe của Thầy là trên hết. Tất cả chúng tôi đều luôn cầu Trời, Phật phù hộ, độ trì Thầy luôn luôn khỏe mạnh, minh mẫn, sống lâu trăm tuổi và thầy điều dắt tất cả Vô Vi chúng tôi trên con đường đạo.

Nay kính chúc,

Vợ chồng P và cháu TH

Thơ hồi âm của Thầy:

Thành thật cảm ơn những lời chúc tụng đầy triu mến của anh chị và cháu. Nếu chúng ta thật tâm tu thì xác xa chứ tâm không xa, thì nhà cửa có nghĩa lý gì đối với người tu. Cùng chung sống dưới vũ trụ quang thì lúc nào cũng một căn nhà Càn Khôn Vũ Trụ mà thôi.

Quý thương,

LSH



Thi Ca của Đức Thầy

Montreal, ngày 19 tháng 1 năm 1980

PHỤ ÁI 2

Quy hình chơn trạng tâm tiến giải
Pháp giới khai minh hiện sắc tài
Thế tục quy hoàn tâm thức giác
Cảm minh nguồn cội pháp an bài.

An bài thấu đáo phân hai
Đạo đời hai nẻo chuyển hoài không ngưng
Khai thông từ lớp từ từng
Cảm minh Trời Phật vô chùng quảng khai
Tình thương sâu đậm chuyển hoài
Ngày ngày tiến hóa ngày ngày nhớ Cha
Quyền năng tạo hóa mới là
Giúp cho nhơn loại minh xa hiểu gần
Cha Trời chuyển hóa các tầng
Thương yêu mến cảm mới gần được nhau
Tình thương điển giải kết tàu
Tây phương trực chỉ muôn màu hòa minh
Thâm tâm xét lý rõ tình
Quy nguyên nguồn cội chính mình phải lo
Đạo đời chuyển giải dặn dò
Sửa mình mới tiến hưởng kho Phật Trời
Thông minh thâm niệm mở lời
U mê tự đắc xem Trời như không
Tự đầy thân thể một vòng
Say mê động loạn khó mong tiến hòa
Thâm tình gạt bỏ phương xa
Khó mà thông cảm khó hòa nơi nơi.

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên

THIÊN ĐƯỜNG DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả *Đào Mộng Nam*
Minh Giải *Lương Sĩ Hằng*

Hồi Hai Mươi Một

DẠO CUNG BẮC HOA LẮNG NGHE

BẮC HOA ĐỂ QUÂN THUYẾT PHÁP

Phật Sống Tế Công
Giáng ngày 23 tháng 3 năm Canh Thân (1980)

Thơ

*Thanh sơn bán nguyệt thủy sần lưu
Đạo khách tâm đàm phiếm biển châu
Trúc ảnh thanh lương trừ thử nhiệt
Thân vô quái ngại lạc du du.*

Dịch

Nước trên núi biếc mảnh trăng treo
Khách đạo hồ tâm gác mái chèo
Bóng trúc quạt nồng thêm nóng bức
Thân không ràng buộc sướng làm sao.

Tế Phật: Tu đạo như đi thuyền, phải dùng trí tuệ cùng ánh mắt cao sáng phân biệt phương hướng, còn không biết khổ bao la chỉ một chút không cẩn thận thuyền bị đắm chìm, đáng lí dùng thuyền để độ người mà thành ra sát hại sinh mệnh. Do đó kẻ tu đạo phải dựa vào trí tuệ để ngộ đạo, đạo ở ngay tâm há phải vào chốn núi sâu tìm kiếm sao? Trèo cây tìm cá cuối cùng chẳng được (duyên mộc cầu ngư chung bất khả đắc) mọi người đều cho mình là phải, kẻ khác là trái, cuối cùng biết tin ai là đúng? Lão tăng cho hay là tự tin ở “mình” sẽ được cứu độ, “mình” ở đây chính là “chân ngã” tức cái tôi chân chất, kẻ không tin nơi vị chủ tể của chính mình là cái ta chân thật ở trong ta thì kẻ đó làm sao có thể tu hành đắc đạo nổi. Bữa nay giờ viết sách đã tới thầy sẽ hướng dẫn Dương Sinh dạo thăm cõi thánh.

Dương Sinh: Con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Bữa nay thầy trò mình sẽ dạo thăm cung Bắc Hoa, ra mắt đức Bắc Hoa Đế Quân xin ngài thuyết pháp để sách Thiên Đường Du Ký có thêm nhiều ánh sáng.

Dương Sinh: Dạo thăm cõi trời Ngũ Lão đã mất nhiều thời giờ, bữa nay lại tới cung Bắc Hoa, phong cảnh mới hiện ra, phóng tầm mắt nhìn cảm thấy tối tăm lạnh lẽo, không khí âm thấp là tại sao?

Tế Phật: Bắc Hoa là tinh hoa khí nước kết thành do đó mới có cảm giác như vậy, muốn rõ hơn phải thỉnh ý đức Đế Quân chỉ giáo.

Dương Sinh: Thưa phải. Theo thầy xuống đài sen, càng đi tới cảm giác càng thoải mái... Phía trước cung điện nguy nga, trông giống như thủy tinh cung trong suốt sáng choang, đứng bên ngoài nhìn rõ hết phía trong, ánh sáng ngời tỏa như đèn xe chiếu trong mưa chói lóa. Tới trước điện thấy phía trên đề năm chữ “Bắc Hoa Thủy Tinh Cung”, hào quang lóa cả mắt khiến người ta phải thần phục. Trong điện có một vị tuổi tác khá cao, vẻ mặt trang nghiêm hiền hòa mỉm cười.

Tế Phật: Mau hướng tới Bắc Hoa Quân hành lễ.

Dương Sinh: Đệ tử là Dương Sinh bữa nay phụng chỉ theo thầy tới cung Bắc Hoa lạy mừng ra mắt đức Đế Quân cung kính mong ngài khai mở lí đạo nhiều cho.

Bắc Hoa Đế Quân: Bắc Hoa là nơi phong cảnh huy hoàng tráng lệ, bắc phương Nhâm Quý thuộc thủy do đó mà Dương Sinh cảm thấy lạnh lạnh, mặc dù tiết trời về mùa hạ song ở đây cũng như ở trong nhà có máy lạnh, uống nước lạnh vẫn không cảm thấy

lạnh cóng. Bắc Hoa như nhà mùa hạ gắn máy lạnh, quả là nơi thánh địa để nghỉ hè. Một người có đầy đủ sức đạo vào nơi cảnh giới này sẽ cảm thấy thư thái mát mẻ, ngược lại thân thể yếu đuối sẽ sinh nhiều bệnh, người âm khí dư thừa tới Bắc Hoa sẽ đông cứng mà chết. Bởi vậy người đời phải lấy tâm ôn hòa đối xử với nhau thì ngày sau tới Thủy Tinh Cung tại cõi trời Ngũ Lão mới được sống cảnh trong lành sáng khoái. Còn nếu như kẻ nào mà giữ tâm lãnh đạm vô tình hay hiểm độc, thân mình sẽ đầy khí âm khi gặp sự giá lạnh ở nơi đây ắt biến thành “Băng đóng cao ba thước sẽ lạnh giá hoai” (*Băng đóng tam xích, phi nhất nhật chi hàn*) của âm phủ sẽ tự nhiên mở rộng nghênh đón kẻ đó vào.

Dương Sinh: Đức Đế Quân nói rất có lí, người đời phải giữ lòng nhiệt thành với đạo xưa mới có thể quân bình và thích nghi nổi với cái nóng và cái lạnh, nếu như lãnh đạm vô tình với đạo ắt là tự đoạn tuyệt với hoài bão của trời đất. Kính thưa đức Đế Quân, đệ tử muốn biết rõ về lai lịch của ngài và làm cách nào để có thể học được những đức tính của ngài?

Đế Quân: Tôi là Thủy Lão trong Ngũ Lão, còn gọi là Thủy Tinh Tử. Nước là nguyên tố cần cho sự sinh trưởng của muôn loài, động vật, thực vật, chim chóc đều cần sự bổ sung của tôi, tôm cá cùng các loại thủy tộc cũng được tôi cứu mạng. Trong cơ thể con người nước lại chiếm tới bảy chục phần trăm, khi nào cơ thể con người bị khô nước, mất hết nước hẳn là không còn sống nổi. Tinh huyết cũng như nước đều là suối nguồn của sự sống, con người phải cố

giữ lấy để khỏi mất tinh nghèo huyết còn nếu không tinh thần sẽ hôn mê, thân xác sẽ bơ phờ ngã gục, không những làm người đã khó mà làm Tiên làm Phật lại càng khó hơn. Nếu như chịu khó dày công tu luyện được thủy đức, thì sẽ sử dụng được trong nhiều lãnh vực, giờ tôi xin liệt kê một số điểm để chúng sinh tham khảo:

1. Nước như tấm kính có thể dùng rất tự nhiên, mặt hồ trong lắng không có một gợn sóng, soi tỏ được bộ mặt thực mới mẻ của mình như vừa được tẩy rửa, sông núi đất đai, hoa cỏ cây cối đều hiện hình rõ hết trong nước, do đó mà người đời thường dùng hồ tĩnh tâm để biến cái biến khó.

2. Tính của nước thuộc nhu, nhu có thể thắng cương. Khi gặp nạn hồng thủy núi lớn, cây to, ruộng đất, nhà cửa bị cuốn phăng đi mất, đủ biết sức mạnh của nước mềm lớn biết chừng nào. Đá lớn bị nước xoi mòn sẽ biến thành cát, nhỏ hơn cả đá đem nghiền bằng máy. Người sống với người cũng nên có thái độ nhu hòa bao dung để mà đối xử với nhau hầu tránh đụng chạm, khỏi bị tổn thương.

3. Hàng ngày mỗi người phải dùng nước rửa mặt, súc miệng, đánh răng, nấu cơm, luộc rau, tắm gội, rửa đồ, giặt đồ, lau sàn nhà, xối cầu. Lại còn năm hồ bốn biển tàu bè qua lại giao thông trên thế giới, tôi thấy rằng nước chảy tới khắp mọi nơi mọi chốn, tính rất khiêm nhường, bản tính rất quang minh trong sáng, suốt trong tới đáy nuôi sống muôn loài. Mong người đời học lấy tinh thần phục vụ hi sinh cao độ này, cùng tu thành một vị Kim Tiên trên nước.

(còn tiếp)

